

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án bồi thường cho 02 hộ; bổ sung giá trị bồi thường cho 01 hộ gia đình; bố trí đất tái định cư cho 08 hộ gia đình, cá nhân; hoán đổi đất cho 02 hộ gia đình, cá nhân và điều chỉnh giảm giá trị của 01 hộ bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát).
Địa bàn: Phường Nhơn Thành và xã Cát Tân.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 61/2019/QĐ –UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh về việc xác định giá đất ở tái định cư để phục vụ giao đất tái định cư cho các hộ dân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (Đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Căn cứ Quyết định số 3927/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Văn bản số 10/TTr-HĐBT ngày 11/01/2021 và Biên bản cuộc họp ngày 05/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường cho 02 hộ; bổ sung giá trị bồi thường cho 01 hộ gia đình; bố trí đất tái định cư cho 08 hộ gia đình, cá nhân; hoán đổi đất cho 02 hộ gia đình, cá nhân và điều chỉnh giảm giá trị của 01 hộ bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát), địa bàn phường Nhơn Thành và xã Cát Tân, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất là: 163.845.000 đồng, trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình: 160.632.000 đồng, bao gồm:
 - + Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất: 48.412.000 đồng;
 - + Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc: 91.220.000 đồng;
 - + Giá trị các khoản hỗ trợ khác: 16.000.000 đồng;
 - + Giá trị thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB: 5.000.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 3.213.000 đồng;

2. **Nguồn vốn chi trả:** Vốn bồi thường, GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát).

3. Tiền sử dụng đất các hộ phải nộp là: 2.661.415.000 đồng

- Giao đất thu tiền sử dụng đất theo giá thị trường cho 08 hộ/08 lô: 1.664.000.000 đồng.

- Hoán đổi giao đất tái định cư cho 02 hộ/02 lô: 997.415.000 đồng.

4. Điều chỉnh giảm giá trị của 01 hộ đã được phê duyệt là: 810.008.300 đồng.

Giảm chi phí thực hiện công tác GPMB (2%): 16.200.000 đồng.

(Kèm theo Phụ lục 1,2,3,4 và Phương án chi tiết theo Văn bản số 10/TTr-HĐBT ngày 11/01/2021 của Thường trực Hội đồng bồi thường, GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát)).

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4135/QĐ-UBND ngày 06/10/2020, Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 30/7/2020, Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 01/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh .

Điều 3. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn TỰ Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn TỰ Công Hoàng

1
PHỤ LỤC 1

BẢNG TỔNG HỢP

GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 02 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN; BỔ SUNG GIÁ TRỊ BT CHO 01 HỘ BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN MỞ RỘNG ĐƯỜNG VÀO SÂN BAY PHÙ CÁT, (ĐOẠN QL1 - CÔNG SÂN BAY PHÙ CÁT)

ĐỊA BÀN: PHƯỜNG NHƠN THÀNH, THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Số thửa	Mảnh chính lý số	Tờ bản đồ ĐC	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Diện tích bị thu hồi (m ²)	Trong đó			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Nhà cửa, VKT (đồng)	Hỗ trợ khác (đồng)	Thưởng đẩy nhanh tiến độ (đồng)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
								Đất mỏ mã (m2)	Đất ở (m2)	Đất không được BT (m2)					
1	Cao Thị Hường	KV Tiên Hội, P. Nhơn Thành, TX An Nhơn									0	19.305.000			19.305.000
2	Bùi Ngọc Anh, Bùi Ngọc Dương	KV Tiên Hội, P. Nhơn Thành, TX An Nhơn	4	3	10	14,56	14,56	14,56			21.112.000	0			21.112.000
3	Phan Hữu Phúc	KV Tiên Hội, P. Nhơn Thành, TX An Nhơn	56	3	10	280,40	17,20		3,90	13,30	27.300.000	71.914.920	16.000.000	5.000.000	120.214.920
I- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ						294,96	31,76	14,56	3,90	13,30	48.412.000	91.219.920	16.000.000	5.000.000	160.632.000
II- Chi phí phục vụ GPMB: (I*2%)															3.213.000
III- Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ bao gồm chi phí: (I+II)															163.845.000

PHỤ LỤC 03

**BẢNG TỔNG HỢP HOÁN ĐỔI ĐẤT TĐC CHO HỘ DÂN BỊ THIẾT HẠI DO GPMB DỰ ÁN DO GPMB THỰC HIỆN
DỰ ÁN MỞ RỘNG ĐƯỜNG VÀO SÂN BAY PHÙ CÁT (ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 1 ĐẾN CÔNG SÂN BAY PHÙ CÁT)
ĐỊA BÀN: XÃ CÁT TÂN, HUYỆN PHÙ CÁT**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Họ và tên	Địa chỉ	Bố trí TĐC và thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của CT UBND tỉnh			Điều chỉnh bố trí đất TĐC và thu tiền sử dụng đất				
		Số lô - Khu TĐC	Diện tích (m ²)	Giá trị TSD đất hộ dân phải nộp cho lô đất TĐC	Số lô - Khu TĐC	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể khu TĐC (đồng/m ²)	Đơn giá đất ở sát giá thị trường (đồng/m ²)	Giá trị TSD đất hộ dân phải nộp cho lô đất TĐC
Nguyễn Thị Đức	Thôn Bình Đức, xã Cát Tân	Lô 117 - Khu TĐC Quốc lộ 1A, xã Cát Tân	150	523.895.000	Lô 89 - Khu TĐC Quốc lộ 1A, xã Cát Tân	150,0	3.400.000	3.750.000	523.895.000
TỔNG CỘNG				523.895.000		150			523.895.000

PHỤ LỤC 4
BẢNG TỔNG HỢP
HOÁN ĐỔI ĐẤT TĐC CHO HỘ DÂN BỊ THIẾT HẠI DO GPMB DỰ ÁN DO GPMB THỰC HIỆN
DỰ ÁN MỞ RỘNG ĐƯỜNG VÀO SÂN BAY PHÙ CÁT (ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 1 ĐẾN CÔNG SÂN BAY PHÙ CÁT),
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG NHƠN THÀNH, THỊ XÃ AN NHƠN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Họ và tên	Địa chỉ	Bố trí TĐC và thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 01/6/2020 của CT UBND tỉnh			Điều chỉnh bố trí đất TĐC và thu tiền sử dụng đất				
		Số lô - Khu TĐC	Diện tích (m ²)	Giá trị TSD đất hộ dân phải nộp cho lô đất TĐC	Số lô - Khu TĐC	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể khu TĐC (đồng/m ²)	Đơn giá đất ở sát giá thị trường (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất TĐC hộ dân phải nộp (đồng)
Cao Thị Hường	Khu vực Tiên Hội, phường Nhơn Thành	Lô 46 - Khu ĐO-2, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 45m	120	473.520.000	Lô 12- Điểm TĐC số 1, Khu TĐC phục vụ dự án đường Gò Găng- Cát Tiến	120,0	3.300.000	4.500.000	473.520.000
TỔNG CỘNG				473.520.000		120			473.520.000

PHỤ LỤC 2

ĐIỀU CHỈNH GIÁM GIÁ TRỊ ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHO 01 HỘ DÂN

Dự án: Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay),

địa bàn phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Hộ gia đình	Địa chỉ	Giá trị đã được phê duyệt (đồng)	Giá trị điều chỉnh giảm (đồng)	Ghi chú
Phan Hữu Phúc	KV Tiên Hội, phường Nhơn Thành	810.008.300	810.008.300	Quyết định số 4135/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
Giá trị điều chỉnh giảm			810.008.300	
Giảm chi phí 2%			16.200.166	

PHỤ LỤC 5

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ, GIAO CHO HỘ 01 LÔ ĐẤT VÀ NỘP TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO GIÁ THỊ TRƯỜNG DO GPMB DỰ ÁN MỞ RỘNG ĐƯỜNG VÀO SÂN BAY PHÙ CÁT
ĐỊA BÀN: PHƯỜNG NHƠN THÀNH, THỊ XÃ AN NHƠN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Diện tích đất có nhà ở bị thu hồi và giá trị bồi thường đất có nhà ở							Giao đất tái định cư và tiền sử dụng đất hộ phải nộp			
		Địa chỉ	Tổng diện tích thửa đất (m2)	Diện tích đất ở thu hồi dự án Đường vào sân bay năm 2020 (m2)	Diện tích đất ở thu hồi dự án Đường vào sân bay năm 2002 và các dự án khác (m2)	Tổng cộng (m2)	Diện tích còn lại (m2)	Giá trị bồi thường về đất ở (đồng)	Số lô	Diện tích (m2)	Đơn giá đất ở sát giá thị trường (đồng/m2)	Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp
I	Các hộ diện tích còn lại sau khi thu hồi nhỏ							195 290 000		160		416 000 000
1	Nguyễn Thị Ba	Khu vực Tiên Hội	67,9	20	28,6	48,6	47,9	140 000 000	Lô 36đ.- Khu ĐƠ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
2	Nguyễn Văn Sở, vợ Nguyễn Thị Bẩy	Khu vực Tiên Hội	63,9	11,4	9,2	20,6	43,3	55 290 000	Lô 37đ.- Khu ĐƠ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
II	Các hộ giải tỏa trắng cấp thêm 01 lô đất TĐC									480		1.248.000.000
1	Mai Thị Hớn	Khu vực Tiên Hội	96,1	96,1	0	96,1	0,0		Lô 38đ.- Khu ĐƠ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000

2	Nguyễn Hồng Đức (chết), con Nguyễn Hồng Hưng (ĐD)	Khu vực Tiên Hội	55	55	0	55	0,0		Lô 39d1.- Khu ĐỒ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
3	Phạm Đức Thiên, vợ Nguyễn Thị Kim Anh	Khu vực Tiên Hội	54,1	54,1	0	54,1	0,0		Lô 39d2.- Khu ĐỒ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
4	Nguyễn Văn Minh, vợ Lương Thị Cảnh	Khu vực Tiên Hội	52,3	52,3	0	52,3	0,0		Lô 40đ.- Khu ĐỒ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
5	Trần Văn Đạt, vợ Nguyễn Thị Lựu	Khu vực Tiên Hội	68,6	68,6	0	68,6	0,0		Lô 41đ.- Khu ĐỒ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
6	Nguyễn Thanh Tuấn, vợ Nguyễn Thị Thanh Tâm	Khu vực Tiên Hội	64,7	64,7	0	64,7	0,0		Lô 42đ.- Khu ĐỒ-1, Khu TĐC P. Nhơn Thành, lộ giới 12m	80	2.600.000	208.000.000
Tổng cộng								195 290 000		640		1 664 000 000